

Số: 143 /TB-VL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Nhận hỗ trợ chênh lệch học phí năm học 2022 - 2023**

*Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-VL ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang về triển khai thực hiện chế độ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022;*

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang thông báo những học sinh (có danh sách đính kèm) đã nghỉ học, chuyển trường từ đầu năm học 2023 – 2024 đến trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang (2 Tân Thành, phường 12, quận 5) nhận hỗ trợ chênh lệch học phí năm học 2022 – 2023.

Thời gian: Từ ngày **2/10/2023** đến ngày **4/10/2023**.

Sau ngày 4/10/2023, Trường xin phép quyết toán, nộp hồ sơ về Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, số tiền còn lại sẽ chuyển về Kho bạc nhà nước theo đúng quy định/.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Ban lãnh đạo nhà trường;
- Bộ phận kế toán;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGUYỄN THÁI HÀ**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS VÀ THPT VĂN LANG**

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN HỖ TRỢ CHÊNH LỆCH MỨC HỌC PHÍ  
NĂM HỌC 2022-2023**

**Theo Nghị Quyết số 17/2022/HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022**

| <b>STT</b> | <b>Tên học sinh</b>   | <b>Lớp</b> | <b>Ghi chú</b> |
|------------|-----------------------|------------|----------------|
| 1          | HUỲNH GIA ÂN          | 6/1        |                |
| 2          | DIỆP CHÁNH HÀO        | 6/1        |                |
| 3          | HỨA THỤ HÀO           | 6/1        |                |
| 4          | PHÙNG NGỌC ĐÌNH       | 6/2        |                |
| 5          | TĂNG KHÁNH THUẬN      | 6/2        |                |
| 6          | TRÁC THẾ KIỆT         | 7/2        |                |
| 7          | LƯƠNG VIỄN KHA        | 7/1        |                |
| 8          | TỪ GIA THÀNH          | 7/3        |                |
| 9          | HSU BÌNH PHÚ          | 8/2        |                |
| 10         | TRẦN MINH KHANG       | 8/3        |                |
| 11         | LƯU GIA THUẬN         | 9/1        |                |
| 12         | KU YU YING            | 9/1        |                |
| 13         | PHÓ UYÊN TÌNH         | 9/2        |                |
| 14         | HSU BÌNH LÂM          | 10/1       |                |
| 15         | MÃ Ý TỊNH             | 10/2       |                |
| 16         | LƯU BÁCH NHẠC         | 10/3       |                |
| 17         | LƯU TIỂU BÌNH         | 11/2       |                |
| 18         | GIANG ĐỨC HÀO         | 11/2       |                |
| 19         | LÂM BẢO LINH          | 11/2       |                |
| 20         | LÝ GIÁC ÂN            | 12/1       |                |
| 21         | HÀ THẢI BÌNH          | 12/2       |                |
| 22         | DƯ VINH CỐ            | 12/2       |                |
| 23         | NGUYỄN TRẦN THIÊN LỘC | 12/2       |                |
| 24         | TRƯƠNG NGỌC YẾN       | 12/2       |                |